TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HSST
Ngày: 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam .

Ông Bạch Ngọc Bay.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc***: Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2023/TLST - HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2023/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Trí D**, sinh năm: 1988.

Nơi thường trú: C32/23 Ấp C, xã H, huyện B, Tp .; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12 Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Đ và bà Phan Thị Mỹ L; Bản thân có vợ tên Biện Thị T có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Bản án số 44/2022/HSST, ngày 07/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp ., xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành án xong vào ngày 18/01/2023; Tiền sự: Quyết định số 23/QĐ-UBND, ngày 08/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*; Nhân thân: Bản án số 145/2007/HSPT, ngày 30/8/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1/ Huỳnh Anh T1, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2/ Huỳnh Thanh L1, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/10/2023, Ngô Trí D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh đen trắng, biển số: 72C1 - 216.52 đến khu vực bến xe Q, Tp . tìm gặp đối tượng tên H (không rõ nhân thân, địa chỉ) để hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá về sử dụng và được H bán tất cả 04 (bốn) gói ma túy gồm: 03 (ba) gói nylon màu trắng có rãnh khép, viền màu xanh dương và 01 (một) gói nylon màu trắng có rãnh khép, viền đỏ bên trong chứa ma túy đá. Tất cả 04 (bốn) gói ma túy, D cất giấu trên người, rồi điều khiển xe mô tô về đến khu vực ấp T, xã L, huyện C. Lúc này khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã L, huyện C tuần tra trên tuyến đường giao thông nông thôn, phát hiện D điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an xã L phát hiện trong ngăn nhỏ túi quần Jean màu xanh phía trước bên phải D đang mặc có 02 (hai) gói nylon có rãnh khép, viền màu xanh dương bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy và trong túi áo khoát màu đen phía trước bên phải D đang mặc có cất giấu 01 (một) gói nylon có rãnh khép, viền màu đỏ và 01 (một) gói nylon có rãnh khép, viền màu xanh dương bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, D thừa nhận tất cả tinh thể rắn màu trắng được đựng trong 04 (bốn) gói nylon có rãnh khép như trên đều là chất ma túy đá và D đang tìm địa điểm sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 1065/KL-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 04 (bốn) mẫu tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy trong túi niêm phong mã số NS4A 157789 có khối lượng 1,2664 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSCG ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Ngô Trí D từ 02 năm đến 03 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 0,9221gam, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu niêm phong số 1065.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh đen trắng, biển số: 72C1- 216.52, chưa rõ nguồn gốc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C chuyển sang Công an huyện C tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhìn nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/10/2023, Ngô Trí D điều khiển xe mô tô đến khu vực bến xe Q, Tp . tìm gặp đối tượng tên H (không rõ nhân thân) mua 04 (bốn) gói ma túy với số tiền 800.000 đồng, rồi điều khiển xe về khu vực ấp T, xã L, huyện C tìm địa điểm sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 1065/KL-KTHS, ngày 16/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: 04 (bốn) mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi đi giám định là ma túy có khối lượng: 1,2664 gam, loại Methamphetamine. Ma túy bị cáo tàng trữ là loại Methamphetamine có khối lượng trên 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo có một tiền án: Bản án số 44/2022/HSST, ngày 07/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp ., xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành án xong vào ngày 18/01/2023 thì ngày 11/10/2023 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp tăng nặng là *"Tái phạm"*_ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu: có 01 một tiền sự: Quyết định số 23/QĐ-UBND, ngày 08/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* và nhân thân: Bản án số 145/2007/HSPT, ngày 30/8/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với đối tượng người đàn ông tên H (không rõ nhân thân) theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực Quận H, Tp ., nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã có Văn bản số 829/CSĐT, ngày 13/11/2023 thông báo cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Tp ., làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về tang vật thu giữ: nên căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tang vật thu giữ như sau: Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 0,9221 gam, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu niêm phong số 1065, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh đen trắng, biển số: 72C1 -216.52 thu giữ của bị cáo,

bị cáo khai mua lại của một người thanh niên ở huyện B, Tp . với giá 5.000.000 đồng và không có giấy tờ, do xe mô tô này chưa rõ nguồn gốc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C có Công văn số 882/CSĐT, ngày 12/12/2023 chuyển sang Công an huyện C tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Trí D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Trí D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/10/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (09/01/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại sau giám định 0,9221 gam, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu niêm phong số 1065.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSCG, ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh Long An;*
-*VKSND huyện Cần Giuộc;*
-*CA huyện Cần Giuộc;*
-*THADS huyện Cần Giuộc;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giuộc, ngày 09 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 09 tháng 01 năm 2024.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam .

Ông Bạch Ngọc Bay.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2023/TLST-HS, ngày 22/12/2023 đối với bị cáo: Ngô Trí Dũng.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ngô Trí Dũng phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Ngô Trí Dũng 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/10/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (09/01/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại sau giám định 0,9221 gam, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu niêm phong số 1065.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSCG, ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ**

VÕ TRƯỜNG TAM – BẠCH NGỌC BAY **NGUYỄN ĐỨC BẢO**